TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2025/DS-PT
Ngày: 30 - 9 - 2025
V/v: Tranh chấp đòi lại tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- THnh phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh

Các Thẩm phán: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

Bà Lưu Thị Hồng Thể.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan; Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2025/TLPT - DS ngày 10 tháng 02 năm 2025, về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản tài sản.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2025/QĐPT-DS ngày 19/9/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Việt H; sinh năm 1981; Địa chỉ: số 6A, Trần Quốc Hoàn, khối 5, phường Cửa Nam, tHnh phố Vinh (nay là phường THnh Vinh), tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân Thông, sinh năm 1998; địa chỉ: số 6A, Trần Quốc Hoàn, khối 5, phường Cửa Nam, tHnh phố Vinh (nay là phường THnh Vinh), tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Phạm Thị Ngọc Th; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 9, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc (nay là xã Nghi Lộc), tỉnh Nghệ An, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Xuân Minh, sinh năm 1978; (Vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Xuân Thông, sinh năm 1998; (Có mặt)

Cùng địa chỉ: số nH 6A, đường Trần Quốc Hoàn, khối 5, phường Cửa Nam, tHnh phố Vinh (nay là phường THnh Vinh), Nghệ An.

+ Bà Trần Thị Kim Anh, sinh năm 1971; địa chỉ: số nH 11, đường Cao Xuân Huy, phường Vinh Tân, tHnh phố Vinh (nay là phường Trường Vinh), tỉnh Nghệ An. Có mặt.

4. Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1974

Địa chỉ: khối Tân Diện, phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò (nay là phường Cửa Lò), tỉnh Nghệ An. Có mặt.

* *Người kháng cáo:* Bà Phạm Thị Th Ngọc; Trú tại: xóm 9, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc (nay là xã Nghi Lộc), tỉnh Nghệ An. Là: Bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 8 năm 2023, đơn khởi kiện ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai nguyên đơn bà Trần Thị Việt H và tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đều thống nhất trình bày:

Do có mối quen hệ ban bè với bà Nguyễn Thị Xuân tại khối Tân Diện, phường Nghi Hòà, thị xã Cửa Lò từ năm 2017 nên vào năm 2018, bà H đã nhiều lần vay tiền của chị Xuân để đảo khế tại ngân Hng, đến năm 2019 thì chị đã trả tiền cho chị Xuân vừa trả bằng tiền mặt vừa chuyển khoản ngân Hng. Trong đó có trả qua tài khoản của chị Phạm Thị Ngọc Thuý - số tài khoản 109006331084 tại Ngân Hng Vietinbank do chị Xuân cung cấp để bà H chuyển khoản trả cho bà Xuân. Cụ thể bà H đã chuyển khoản trong các lần: Ngày 11/03/2019 H đã chuyển tiền của bà H từ số tài khoản 1026655555555 mang tên Trần Thị Trần Việt H - Ngân Hng VPBank vào tài khoản của chị Phạm Thị Ngọc Thuý, số tài khoản 109006331084 tại Ngân Hng Vietinbank với 03 lần, mỗi lần 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), tổng là 900.000.000 đồng. Do tài khoản của bà H không còn đủ số tiền cần chuyển nên cùng ngày 11/03/2019, bà H bảo con trai là Nguyễn Xuân Thông chuyển vào tài khoản chị Phạm Thị Ngọc Thuý (số tài khoản 109006331084 tại Ngân Hng Vietinbank) nêu trên với số tiền là 205.000.000 đồng (Hai trăm linh năm triệu đồng). Tổng số tiền bà H và con trai bà H (anh Thông) đã chuyển vào tài khoản chị Thuý là 1.105.000.000 đồng (Một tỷ một trăm linh năm triệu đồng). Mục đích của việc bà H chuyển tiền vào tài khoản nêu trên là để trả tiền cho bà Nguyễn Thị Xuân. Tuy nhiên, bà Xuân không thừa nhận quen biết chị Thuý và không liên quan gì đến chị Thuý. Do đó, bà H đã đến trực tiếp nH của chị Thuý tại số 11, đường Cao Xuân Huy, phường Vinh Tân, tHnh phố Vinh để yêu cầu chị Thuý chuyển trả lại cho bà H số tiền mà bà H đã chuyển vào số tài khoản của chị Thuý để bà H trả lại cho bà Xuân nhưng chị Thuý không trả.

Năm 2023, bà H đã làm đơn tố cáo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố Vinh đối với chị Phạm Thị Ngọc Thuý về Hnh vi "Chiếm giữ trái phép tài sản". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tHnh phố Vinh đã có Thông báo về việc

giải quyết đơn số 2427/TB-CQCSĐT ngày 16/7/2023 trả lời nội dung nêu trên của bà H là tranh chấp dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án. Bà H cũng đã nhiều lần yêu cầu chị Phạm Thị Ngọc Thuý trả lại cho bà H số tiền 1.105.000.000 đồng (Một tỷ một trăm linh năm triệu đồng) nhưng chị Thuý hoàn toàn không hợp tác, trốn tránh không gặp và không chịu trả cho bà. Vì vậy, bà H làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc chị Phạm Thị Ngọc Thuý trả lại cho bà H số tiền 1.105.000.000 đồng (Một tỷ một trăm linh năm triệu đồng).

Tại phiên họp công khai chứng cứ ngày 20 tháng 9 năm 2024, nguyên đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện: Ngoài số tiền mà nguyên đơn đã chuyển vào tài khoản của chị Th chị Th không trả lại cho nguyên đơn thì nguyên đơn còn đề nghị chị Th phải trả tiền lãi suất 10%/năm, thời gian từ 07 tháng 01 năm 2022 tạm tính đến ngày 20/9/2024 tổng số tiền lãi là 297.366.550 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa nguyên đơn xin rút yêu cầu đối với số tiền lãi đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đình chỉ đối với yêu cầu buộc bị đơn phải trả tiền lãi suất cho nguyên đơn.

Tại bản tự khai ngày 03 tháng 5 năm 2024, biên bản lấy lời khai ngày 07 tháng 5 năm 2024, trong quá trình tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên tòa bị đơn chị Trần Thị Ngọc Th trình bày:

Chị là chủ tài khoản số 109006331084 của Ngân Hng Viettin bank tHnh phố Vinh mang tên Phạm Thị Ngọc Th, được lập từ khi chị còn đi học trung học phổ thông. Chị không có quan hệ gì với bà Trần Thị Việt H (nguyên đơn trong vụ án này), còn đối với bà Nguyễn Thị Xuân thì có biết, vì bà Xuân có đến nH chơi một vài lần nên có quen biết, bà Xuân là bạn bè với mẹ của chị (bà Trần Thị Kim Anh). Chị không có bất kỳ mối quan hệ giao dịch dân sự nào liên quan đến bà H, anh Thông và bà Xuân cả. Khoảng đầu tháng 03 năm 2019 mẹ chị là bà Trần Thị Kim Anh có gọi điện báo với chị là có món tiền họ chuyển về đó thì con xem đủ chưa đi rút cho mẹ và không nói là ai chuyển cả nhưng mẹ chị có nói là họ chuyển số tiền là 1.100.000.000 đồng, mẹ chị cũng có số tài khoản nhưng do mẹ chị bận đi dạy không đi rút tiền được nên chuyển vào tài khoản của chị để chị tiện đi rút. Số tài khoản chuyển đến cho chị trong tháng 03/2019 chị đã cung cấp cho Tòa án bản sao kê: Cụ thể ngày 11/03/2019 anh Nguyễn Xuân Thông (con trai của bà H) chuyển vào tài khoản chị Phạm Thị Ngọc Thuý (số tài khoản 109006331084 tại Ngân Hng Vietinbank) 02 lần với số tiền là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), đến đầu tháng 4/2019 chuyển tiếp 5.000.000 đồng; ngày 11/03/2019 từ số tài khoản 1026655555555 mang tên (Trần Thị Trần Việt H - Ngân Hng VPBank) vào tài khoản của chị số tài khoản 109006331084 tại Ngân Hng Vietinbank với 03 lần, mỗi lần 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), tổng là 900.000.000 đồng. Trong các lần tiền chuyển đến tài khoản của chị thì có nội dung "thong ck". Toàn bộ số tiền chị Th rút là 1.100.000.000 rút tiền mặt tại ngân Hng, còn 5.000.000 đồng thì chị rút tại cây ATM. Chị Th đã rút tiền ở Ngân Hng Viettinbank Quán Hnh, tổng số tiền là 1.250.000.000 đồng, trong đó có 150.000.000 đồng là tiền của chị, còn 1.100.000.000 đồng là tiền chị rút cho bà Anh, khi rút tiền thì có giấy tờ nhưng hiện chị không còn lưu giữ giấy tờ rút tiền đó nữa. sau khi rút xong chị đã đưa toàn bộ cho mẹ chị là bà Trần Thị Kim Anh số tiền 1.105.000.000 đồng. Khoảng vào

tháng 10,11 năm 2021 thì bà H đến nH mẹ của chị, có gặp chị ở đó, bà H nói "mọi bựa dì có chuyển nhầm tiền vào tài khoản của cháu, tổng số tiền là 900.000.000 đồng" và đề nghị chị phải trả lại cho chị H thì chị có nói " để cháu kiểm tra lại". Sau đó bà H về. Trước đó, anh Thông, bà H có gọi điện và nhắn tin cho chị liên tục, nội dung là nhờ chị đứng ra làm chứng trong vụ án do bà Xuân khởi kiện bà H tại Tòa án tHnh phố Vinh và tỉnh Nghệ An đối với số tiền 900.000.000 đồng nhưng do chị không có giấy triệu tập của Tòa án hai cấp nên chị không tham gia.

Nay bà Trần Thị Việt H khởi kiện yêu cầu chị phải trả cho bà H tổng số tiền 1.105.000.000 đồng (một tỷ một trăm linh năm triệu) thì chị không đồng ý. Vì: số tiền mà bà H, anh Thông đã chuyển vào tài khoản của chị là do bà H đã vay tiền của mẹ chị là Trần Thị Kim Anh. Các lần chuyển vào tài khoản của chị đúng như nguyên đơn đã trình bày. Tuy nhiên, số tài khoản chuyển đến thì chị không rõ, chỉ biết nội dung chuyển khoản là " Thong ck" và tổng số tiền là 1.105.000.000 đồng (như sao kê mà tôi đã nộp tại tòa án). Số tiền mà nguyên đơn cho rằng đã chuyển vào tài khoản của chị Th thì tại thời điểm đó chị chưa lấy chồng và số tiền này ngày 11/03/2019 mà nguyên đơn chuyển đến tài khoản thì trong ngày hôm đó chị rút và giao lại cho mẹ của chị nên không liên quan đến anh Nguyễn Bá Thái (chồng chị Th).

Tại biên bản lấy lời khai ngày 03 tháng 5 năm 2024 người có quyền lợi và nghĩa vụ kiên quan bà Trần Thị Kim Anh trình bày:

Bà và bà Trần Thị Việt H không có có mối quan hệ gì, bà chỉ biết bà H qua bà Nguyễn Thị Xuân giới thiệu (do bà Anh và bà Xuân quen biết nhau qua đi lễ chùa). Vào khoảng đầu năm 2019 bà Xuân đưa bà H đến nH bà giới thiệu bà Anh để cho bà H vay tiền nên bà đã cho bà H vay số tiền 1.100.000.000 đồng (một tỷ một trăm triệu), bà H là người trực tiếp viết và ký giấy vay tiền. Giấy viết tay này bà không giữ nữa vì sau khi bà H hoàn trả số tiền cho bà qua tài khoản của con gái của bà là chị Th nên bà Anh đã đưa giấy này cho bà H. Việc vay mượn này có bà Nguyễn Thị Xuân chứng kiến. Bà Anh cũng không quen biết gì với bà H, bà H vay tiền của bà 01 lần duy nhất ngoài ra không vay lần nào khác. Bà là người cũng có tài khoản nhưng lúc đó do bà bận đi dạy nên phải nhờ chị Th là con gái của bà nhận hộ để đi rút cho bà. Còn nhận mấy lần bà cũng không nhớ được, nhưng đã có sao kê mà chị Th đã giao nộp cho Tòa án. Hiện nay số tiền này chị Th đã giao nộp cho bà đầy đủ nên bà không có ý kiến gì. Nay bà H khởi kiện buộc chị Phạm Thị Ngọc Thuý (con gái của bà) phải trả lại số tiền 1.105.000.000 đồng (một tỷ một trăm linh năm triệu) cho bà H thì bà không đồng ý. Việc vay mượn giữa bà và bà H không liên quan đến chồng của bà là ông Phạm THnh Đồng, ông Đồng không biết và cũng không liên quan đến tài sản chung của vợ chồng bà Anh. Vì vậy, đề nghị tòa án không triệu tập ông Đồng để làm việc.

Bà Anh đã nhận mọi giấy triệu tập cũng như Quyết định cung cấp chứng cứ số 31/2024/QĐ-CCTLCC ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An về sổ sách, các giấy tờ liên quan đến quan hệ vay tiền giữa bà và bà Trần Thị Việt H (Bản gốc). Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ

án cũng như tại phiên tòa bà Anh anh thừa nhận bà không có tài liệu nào cung cấp cho Tòa án để chứng minh cho lời khai của bà về việc bà H có quan vay mượn tiền với bà. Vì vậy bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 07 tháng 6 năm 2024 của ông Nguyễn Xuân Minh:

Ông là chồng của bà Trần Thị Việt H (nguyên đơn) trong vụ án. Toàn bộ số tiền mà liên quan đến giao dịch giữa bà H và chị Th không liên quan đến ông. Vì vậy, ông đề nghị Tòa án không triệu tập ông tham gia với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Tại bản tự khai của anh Nguyễn Xuân Thông đã khai: Anh là con trai của bà Trần Thị Việt H. Năm 2018, giữa mẹ của anh là bà (Trần Thị Việt H) và bà Nguyễn Thị Xuân, phường Nghi Hoà, thị xã Cửa Lò có quen biết và có quan hệ vay tiền của bà Xuân. Năm 2019, bà Xuân đã cung cấp số tài khoản của chị Phạm Thị Ngọc Thuý - số tài khoản 109006331084 tại Ngân Hng Vietinbank để mẹ anh chuyển khoản trả cho bà Xuân. Ngày 11/03/2019, khi anh đang ở cùng bà H thì bà H anh đã đưa điện thoại của bà và bảo anh thao tác thủ tục chuyển tiền từ số tài khoản 1026655555555 mang tên Trần Thị Việt H - Ngân Hng VPBank vào tài khoản của chị Thuý, số tài khoản 109006331084 tại Ngân Hng Vietinbank với 03 lần, mỗi lần 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), tổng là 900.000.000 đồng. Do tài khoản của bà H không đủ số tiền cần chuyển nên cùng ngày 11/03/2019, nên bà H bảo anh chuyển vào tài khoản chị Phạm Thị Ngọc Thuý nên anh đã chuyển tiền 03 lần từ số tài khoản 146456518 mang tên Nguyễn Xuân Thông tại Ngân Hng VPBank chuyển vào số tài khoản 109006331084 (mang tên chị Phạm Thị Ngọc Thuý tại Ngân Hng Vietinbank tổng số tiền là 205.000.000 đồng (Hai trăm linh năm triệu đồng). Số tiền 205.000.000 đồng này bà H đã đưa lại cho anh nên anh không có yêu cầu gì về số tiền này đối với bà H. Lý do các lần chuyển tiền đều ghi nội dung "Thong ck" là do lúc đó anh đang ở cùng bà H và bà H đã nhờ cầm điện thoại thao tác hộ trên điện thoại (chuyển tiền) bằng Banking cho chị Phạm Thị Ngọc Thuý - số tài khoản 109006331084 tại Ngân Hng Vietinbank, do khi đó nghĩ đơn giản chỉ lấy nội dung bất kỳ nào đó để cho có nội dung nên anh đã ghi nội dung "Thong ck" mục đích để chuyển được tiền cho chị Thuý theo chỉ đạo của bà H chứ không có nội dung liên quan gì khác cả. Anh không quen biết hoặc quan hệ bất kỳ giao dịch làm ăn gì với chị Phạm Thị Ngọc Thuý cả. Mục đích của việc chuyển tiền vào tài khoản của chị Thuý là để mẹ của anh (bà H) trả tiền cho bà Nguyễn Thị Xuân. Tuy nhiên, bà Xuân không thừa nhận quen biết chị Thuý và không liên quan gì đến chị Thuý. Bà H đã nhiều lần yêu cầu chị Thuý trả lại số tiền 1.105.000.000 đồng (Một tỷ một trăm linh năm triệu đồng) nhưng chị Thuý không chịu trả. Vì vậy, anh đồng ý như ý kiến của bà H, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện buộc chị Thuý trả lại cho mẹ anh (bà H) số tiền 1.105.000.000 đồng (Một tỷ một trăm linh năm triệu đồng).

Tại biên bản lấy lời khai của người làm chứng bà Nguyễn Thị Xuân khai:

Bà không có mâu thuẫn gì với bất cứ một ai đương sự trong vụ án cả. Bà với bà Trần Thị Việt H có mối quan hệ vay mượn, còn với bà Trần Thị Kim Anh là

quan hệ quen biết, đối với chị Th thì không có quan hệ gì. Có một lần bà Xuân đi cùng với bà H đến nH bà Kim Anh để vay tiền, vì bà H có nhu cầu vay vốn làm ăn nên bà giới thiệu đến bà Kim Anh. Khi gặp bà Kim Anh thì hai bên tự làm việc với nhau, còn vay bao nhiêu tiền thì bà không biết và cũng không biết vay thời gian nào mà bà chỉ nhớ là có đi cùng với bà H đến nH bà Kim Anh một lần duy nhất. Còn lời khai của bà H cho rằng bà đã cung cấp tài khoản của chị Th cho bà H là không đúng, bà chưa lần nào cung cấp tài khoản của chị Th cho bà H cả. Do bà bận công việc và cũng không liên quan đến vụ án nên bà đề nghị Tòa án không triệu tập bà để làm việc.

Tại Bản án Dân sự sơ thẩm số 11/2024/DS-ST ngày 14/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 217; Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 166, 357, 468 và Điều 581 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn chị Phạm Thị Ngọc Th phải trả cho bà Trần Thị Việt H số tiền 1.105.000.000 đồng (một tỷ một trăm linh năm triệu).

2. Đình chỉ đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả số tiền lãi tính từ ngày 07 tháng 01 năm 2022 tạm tính đến ngày 20/9/2024 là 297.366.550 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chịu án phí, lãi suất do chậm thi Hnh án, nghĩa vụ thi Hnh án và quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16 tháng 10 năm 2024 bị đơn bà Phạm Thị Ngọc Th kháng cáo toàn bộ phần quyết định bản án dân sự sơ thẩm số 11/2024/DS-ST ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn và buộc nguyên đơn chịu án phí , lệ phí theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Nguyên đơn bà Trần Thị Việt H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Kim Anh cho rằng căn cuae vào các chứng cứ có tại hồ sơ khẳng định là bà H đã vay bà số tiền

1.100.000.000 đồng sau đó đã chuyển khoản trả qua tài khoản của con gái bà là Phạm Thị Ngọc Th tiền gốc và tiền lãi 5.000.000 đồng chứ không có chuyện chuyển nhầm. Đề nghị không chấp nhận đơn khởi kiện của bà H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử sơ thẩm: quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự; việc thụ lý và giải quyết vụ án đúng quy định tại Điều 30, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; xác định đúng tư cách đương sự, việc cấp, tống đạt các văn bản tố tụng đảm bảo đúng quy định.

Tại cấp phúc thẩm, thời hạn chuẩn bị xét xử đúng quy định; Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa cũng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc chấp Hnh pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về tính có căn cứ, hợp pháp của kháng cáo: Kháng cáo của Phạm Thị Ngọc Th đúng thời hạn và đã nộp tiền tạm ứng án phí đầy đủ nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý là đúng quy định. Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị đơn đang chiếm giữ tài sản không có căn cứ, buộc bị đơn trả lại số tiền nguyên đơn đã chuyển vào tài khoản của bị đơn là đúng quy định.

Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm có những vi phạm sau: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu buộc Phạm Thị Ngọc Th phải trả cho bà H số tiền 1.105.000.000 đồng nhưng Thông báo thụ lý lại ghi số tiền phải trả là 1.050.000.000 đồng là chưa chính xác.

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn không yêu cầu lãi xuất nhưng tại phiên họp công khai chứng cứ ngày 20/9/2024, nguyên đơn bổ sung yêu cầu trả lãi suất 10% năm với tổng số tiền 297.366.550 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm không tiến Hnh thụ lý và không ra văn bản thụ lý bổ sung yêu cầu khởi kiện. Nhưng tại phần quyết định của bản án sơ thẩm lại Quyết định đình chỉ yêu cầu khởi kiện này là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Sửa bản án sơ thẩm như đã phân tích trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp đòi lại tài sản thuộc thẩm quyền xét xử sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc theo quy định tại khoản 2 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung đơn kháng cáo hợp lệ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử đã hỏi ý kiến của các đương sự có thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án hay không nhưng các đương sự không thỏa thuận được. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị đơn chị Phạm Thị Ngọc Th. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Phạm Thị Ngọc Thuý trả lại cho nguyên đơn số tiền 1.105.000.000 đồng (Một tỷ một trăm linh năm triệu đồng). Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng: Về nguồn gốc số tiền: 1.105.000.000 đồng (Một tỷ một trăm linh năm triệu đồng). Căn cứ vào bản sao kê chi tiết giao dịch từ 01/03/2019 đến 30/4/2019 thể hiện nội dung ngày 11/03/2019 anh Nguyễn Xuân Thông đã thực hiện giao dịch chuyển tiền vào số tài khoản 109006331084 tại Ngân Hng Viettinbank tHnh phố Vinh, tỉnh Nghệ An mang tên Phạm Thị Ngọc Th số tiền giao dịch 03 lần cụ thể: Lần thứ nhất vào lúc 15;51;00 ngày 11/03/2019 chuyển 100.000.000 đồng; lần thứ hai vào lúc 15;51;44 ngày 11/03/2019 chuyển 100.000.000 đồng và lần thứ ba vào lúc 08; 38; 52 ngày 01 tháng 4 năm 2019 chuyển 5.000.000 đồng; còn các lần tiếp theo bà H đưa điện thoại của mình nhờ anh thông thao tác trên máy điện thoại của bà H để chuyển tiền cho bà Xuân qua tài khoản của chị Th 03 lần: vào lúc 16;00;15 ngày 11/03/2019 từ số tài khoản 1026655555555 mang tên Trần Thị Trần Việt H vào tài khoản của chị Th số tài khoản 109006331084, mỗi lần 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng), tổng là 900.000.000 đồng, trong các lần chuyển khoản đều có nội dung "thong ck". Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Giữa bà H và chị Th không có mối quan hệ giao dịch dân sự nào nhưng đã có các sự kiện về việc chuyển tiền và nhận tiền qua tài khoản, bị đơn thừa nhận các lần số tiền chuyển đến tài khoản của bị đơn là 1.105.000.000 đồng đúng như bản sao kê mà bị đơn đã cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án cho Tòa án. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện số tiền trên là do nguyên đơn chuyển vào tài khoản của bị đơn để trả nợ cho bà Xuân. Tuy nhiên, tại biên bản lấy lời khai của bà Xuân thì bà Xuân không thừa việc mình đã cung cấp số tài khoản của chị Th cho bà H và bà cũng không biết chị Th là ai, không có quan hệ gì với chị Th. Vì vậy, số tiền này đang trong tài khoản của chị Th, đã nhiều lần bà H đến yêu cầu chị Th trả lại nhưng chị Th không trả. Chị Th cho rằng đây là khoản tiền mà bà H đã trả nợ cho bà Kim Anh (mẹ đẻ chị Th). Tuy nhiên, bà H khai giữa bà H và bà Kim Anh không có quan hệ giao dịch dân sự nào, không quen biết gì với bà Kim Anh, còn bà Kim Anh khai là bà H có vay tiền với bà Anh qua bà Xuân giới thiệu. Căn cứ vào lời khai của bà Xuân thì

bà Xuân khai: có một lần bà Xuân đi cùng với bà H đến nH bà Kim Anh để vay tiền, vì bà H có nhu cầu vay vốn làm ăn nên bà giới thiệu đến bà Kim Anh. Khi gặp bà Kim Anh thì hai bên tự làm việc với nhau, còn vay bao nhiêu tiền thì bà không biết và cũng không biết vay thời gian nào mà bà chỉ nhớ là có đi cùng với bà H đến nH bà Kim Anh một lần duy nhất. Tòa án cũng đã ra Quyết định yêu cầu bà Anh cung cấp cho Tòa án những tài liệu liên quan đến quan hệ vay mượn giữa bà Kim Anh và bà H nhưng bà Anh không cung cấp được cho nên lời khai của bà Anh và chị Th khai bà H vay tiền của bà Kim Anh là không có căn cứ. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 166 của Bộ luật dân sự năm 2015: " chủ sở hữu, chủ thể có quyền khác đối với tài sản có quyền đòi lại tài sản từ người chiếm hữu, người sử dụng tài sản, người được lợi về tài sản không có căn cứ pháp luật". Do bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không cung cấp được chứng cứ chứng minh về số tiền mà bị đơn đang chiếm hữu của nguyên đơn đã sử dụng vào mục đích gì nên việc bị đơn chiếm giữ tài sản của nguyên đơn là không có căn cứ pháp luật. Do đó nguyên đơn yêu cầu bị đơn bị đơn trả lại số tiền 1.105.000.000 đồng mà nguyên đơn đã chuyển vào tài khoản của bị đơn là có căn cứ nên kháng cáo của bị đơn là không có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo.

Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm có những vi phạm đó là Thông báo thụ lý của Tòa án nhân dân tHnh phố Vinh không đúng với yêu cầu khởi kiện nhưng đã được khắc phục tại Thông báo thụ lý của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

Khi nguyên đơn có yêu cầu bổ sung Tòa án cấp sơ thẩm không tiến Hnh thủ tục thụ lý và thông báo thụ lý bổ sung nhưng tại phần quyết định là đình chỉ nội dung khởi kiện bổ sung là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự sửa bản án dân sự đối với nội dung này

[3]. Về án phí phúc thẩm: kháng cáo của bà Phạm Thị Ngọc Th không được chấp nhận nên bà Th phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị Ngọc

Th. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 11/2024/DSST ngày 04/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2), tỉnh Nghệ An.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 166, 357, 468 và Điều 581 của Bộ luật dân sự 2015;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn chị Phạm Thị Ngọc Th phải trả cho bà Trần Thị Việt H số tiền 1.105.000.000 đồng (một tỷ một trăm linh năm triệu).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi Hnh án cho đến khi thi Hnh xong khoản tiền, Hng tháng bên phải thi Hnh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Buộc chị Phạm Thị Ngọc Th phải chịu số tiền 45.150.000 đồng (bốn mươi lăm triệu một trăm năm mươi nghìn) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Trần Thị Việt H số tiền tạm ứng án phí 22.500.000 đồng theo biên lai số 0004020 ngày 27/11/2023 do Cục thi Hnh án dân sự THnh phố Vinh, tỉnh Nghệ An phát Hnh.

Trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án, hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi Hnh án dân sự. Thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phạm Thị Ngọc Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 0002772 ngày 22/4/2024 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Nghi Lộc.

4. Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND khu vực 2;
- THADS khu vực 2;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Anh